TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HOÁ** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 108/2025/QĐST-HNGĐ	*TP. Thanh Hoá, ngày 15 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212; 213; Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 81; 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 138/2024/TLST-HNGĐ ngày 23/12/2024 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1.Anh Trần Ngọc T, sinh năm 1971

Nơi ĐKHK: SN 08 đường H, P.B, TP.T, tỉnh Thanh Hoá

Nơi cư trú: SN 17/36 đường C, phường L, TP.T, tỉnh Thanh Hoá.

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988

Nơi ĐKHK: SN 08 đường H, P.B, TP.T, tỉnh Thanh Hoá

Nơi cư trú: Thôn L, xóm L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hoá.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 01 năm 2025, các đương sự xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh Trần Ngọc T, chị Nguyễn Thị H không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, anh chị đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung việc dân sự. Nội dung thoả thuận cụ thể như sau:

[1]*Về hôn nhân*: Anh Trần Ngọc T, chị Nguyễn Thị H thống nhất thuận tình ly hôn và đề nghị Toà án công nhận sự thuận tình ly hôn cho anh, chị.

[2]*Về con chung*: Anh T, chị H có hai con chung tên là Trần Trung H1, sinh ngày 03/3/2011, Trần Trung T1, sinh ngày 26/11/2015.

Ly hôn anh, chị thống nhất: Chị H trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con Trần Trung H1, Trần Trung T1. Anh T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung với chị H.

Anh T có quyền đi lại thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

[3]*Về tài sản và công nợ chung*: Anh Trần Ngọc T, chị Nguyễn Thị H thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4]*Về lệ phí*: Anh Trần Ngọc T, chị Nguyễn Thị H thoả thuận chị H chịu

toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Ngọc T và chị Nguyễn Thị H.

- *Về con chung*: Anh T, chị H có hai con chung tên là Trần Trung H1, sinh ngày 03/3/2011, Trần Trung T1, sinh ngày 26/11/2015.

Chị H trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con Trần Trung H1, Trần Trung T1. Anh T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung với chị H.

Anh T có quyền đi lại thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

- *Về tài sản và công nợ chung*: Anh T, chị H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2]*Về lệ phí*: Anh Trần Ngọc T, chị Nguyễn Thị H thoả thuận chị H chịu 300.000đ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp là 300.000đ. Theo biên lai thu số 0002078 ngày 23/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hoá. Chị H đã nộp đủ tiền lệ phí.

[3]Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP.Thanh Hoá;
- Chi cục THADSTP.Thanh Hoá;
- UBND P.B, TP.T;
- Lưu hồ sơ./.

Mai Thị Lý